

VAI TRÒ CỦA HỢP TÁC XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ThS PHAN QUANG TRUNG

Trưởng Chính trị thành phố Đà Nẵng

Marx đã từng nhận định: “người ta không thể sản xuất được nếu không kết hợp với nhau theo một cách nào đó...”¹. Engels cũng từng khẳng định: “Dù sao thì điều chủ yếu cũng là phải làm cho nông dân hiểu rằng chúng ta chỉ có thể cứu vãn và bảo tồn được tài sản của họ bằng cách biến tài sản đó thành tài sản hợp tác xã và thành những doanh nghiệp hợp tác xã”². Trong quá trình hình thành và phát triển, các hợp tác xã đã chứng minh được vai trò quan trọng của mình đối với sự phát triển kinh tế xã hội tại các quốc gia. Tại Việt Nam, hợp tác xã có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các hoạt động của hợp tác xã góp phần tạo ra hàng hóa, việc làm và đóng góp cho sự phát triển GDP của đất nước. Đồng thời, các hợp tác xã cũng tạo ra sự liên kết, hợp tác, tương trợ lẫn nhau để cùng phát triển. Tuy nhiên, trước những biến động của nền kinh tế thế giới, các hợp tác xã cũng đang phải đối diện với không ít khó khăn trong quá trình tồn tại và phát triển. Từ trường hợp thành phố Đà Nẵng - một trung tâm kinh tế lớn của khu vực miền Trung cũng như của cả nước, bài viết này nhằm đi sâu làm rõ vai trò của hợp tác xã cũng như những khó khăn mà các hợp tác xã đang phải đối diện. Từ đó, bài viết đưa ra một số đề xuất giải pháp nhằm phát huy hơn nữa vai trò của hợp tác xã trong quá trình phát triển kinh tế xã hội tại Đà Nẵng cũng như của cả nước.

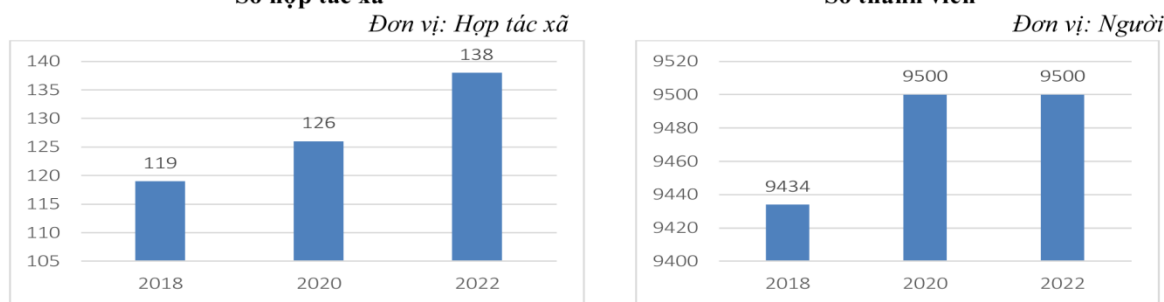
1. Vai trò của hợp tác xã trong tạo việc làm, giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội tại Đà Nẵng

Theo Luật Hợp tác xã năm 2023, hợp tác xã là tổ chức có tư cách pháp nhân do ít nhất 05 thành viên chính thức tự nguyện thành lập, hợp tác tương trợ trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung về kinh tế, văn hóa, xã hội của thành viên, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội phát triển bền vững; thực hiện quản trị tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ. Ngày 16-6-2022, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16-6-2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới, trong đó có khẳng định vai trò, vị trí quan trọng nòng cốt của kinh tế hợp tác xã trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tại Đà Nẵng, ngày 08-02-2021 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định Số 475/QĐ-UBND phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021 - 2025. Các hợp tác xã tại Đà Nẵng cũng đang khẳng định vai trò của mình trong tạo việc làm, giảm nghèo và phát triển kinh tế.

1.1. Vai trò của hợp tác xã trong tạo việc làm

Tại Việt Nam, các hợp tác xã đã thể hiện được vai trò quan trọng của mình trong giải quyết việc làm cho các lao động tại địa phương. Trên phạm vi cả nước, tổng số thành viên trong các hợp tác xã hiện có là 5.936.000 thành viên. Có tổng số khoảng 166.200 lao động làm việc trong các hợp tác xã đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh. Bình quân mỗi hợp tác xã thu hút khoảng 10 lao động³ (Biểu đồ 1).

Biểu đồ 1: Số hợp tác xã và số thành viên hợp tác xã tại Đà Nẵng



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023

Tại Đà Nẵng, hợp tác xã ra đời và phát triển gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế thành phố. Hợp tác xã là một trong những tổ chức kinh tế quan trọng hoạt động với mục tiêu giải quyết việc làm cho các lao động trên toàn thành phố. Sự ra đời của hợp tác xã là để huy động vốn và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội bằng cách cung cấp việc làm và phân phối công bằng lợi nhuận. Thông qua các hoạt động của mình, các hợp tác xã cung cấp việc làm và sinh kế giúp thành viên giảm nghèo.

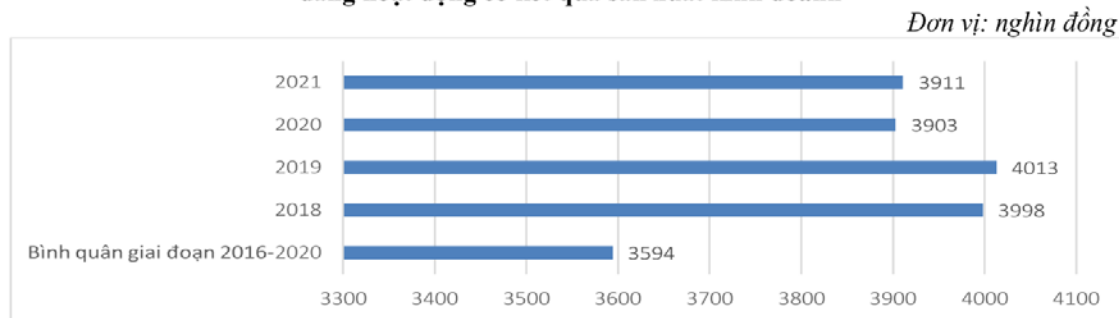
Hiện nay, tại Đà Nẵng đã hình thành Liên minh Hợp tác xã thành phố Đà Nẵng là thành viên của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam. Trong những năm qua, số lượng hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng không ngừng gia tăng. Từ 119 hợp tác xã với 9.434 thành viên vào năm 2018, đến năm 2022 số hợp tác xã tại Đà Nẵng đã tăng lên 138 hợp tác xã với 9.500 thành viên và giải quyết việc làm cho gần 15.000 lao động⁴. Thành phố có những hợp tác xã điển hình trong tạo việc làm cho người dân như Hợp tác xã Dịch vụ hỗ trợ ô tô vận tải và xe du lịch Đà Nẵng. Hợp tác xã có 245

thành viên tham gia và được nhận danh hiệu Ngôi sao hợp tác xã năm 2024 (CoopStar Awards 2024) do Liên minh HTX Việt Nam trao tặng vào tháng 4 - 2024⁵. Nhìn chung, các hợp tác xã tại Đà Nẵng tạo việc làm thông qua tổ chức sản xuất và kinh doanh mang tính tập thể và thực hiện những hoạt động sản xuất tập trung. Nhờ bám sát địa bàn, hoạt động của hợp tác xã đã góp phần giải quyết việc làm cho người dân đặc biệt là người dân ở khu vực nông thôn.

1.2. Vai trò của hợp tác xã trong giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội

Các nghiên cứu ở khắp các quốc gia trên thế giới cho thấy hợp tác xã có vai trò quan trọng trong giảm nghèo và phát triển kinh tế. Mục tiêu chung của hợp tác xã là thúc đẩy lợi ích kinh tế và phúc lợi chung của các thành viên trong hợp tác xã sao cho phù hợp với các nguyên tắc và giá trị hợp tác⁶. Mục đích của việc hình thành hợp tác xã là để tăng thu nhập cho thành viên, giảm chi phí sản xuất và giảm chi phí thông tin nội bộ, hỗ trợ chia sẻ thông tin tốt hơn giữa các thành viên và vì các lý do kinh tế, xã hội và chính trị khác,

Biểu đồ 2: Thu nhập bình quân của người lao động trong các hợp tác xã tại Đà Nẵng đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023

giảm nghèo, tăng việc làm và trao quyền cho các nhóm yếu thế⁷ (Biểu đồ 2).

Với gần 80 năm tồn tại và phát triển, khu vực kinh tế hợp tác xã là một bộ phận không thể tách rời trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tại Đà Nẵng, các hợp tác xã đã thể hiện vai trò quan trọng của mình trong hỗ trợ xã viên tăng vốn kể cả nguồn xã hội cũng như vốn tài chính. Thông qua hoạt động tập thể, các hợp tác xã giúp các xã viên tăng cường các mối quan hệ với nhau trong nội bộ hợp tác xã cũng như tăng cường mối quan hệ giữa các thành viên với các hệ thống bên ngoài hợp tác xã. Nhờ đó, tạo nên những ảnh hưởng tích cực tới sự phát triển kinh tế của từng hộ xã viên.

Bên cạnh việc mở rộng các mối quan hệ xã hội cho các xã viên, các hợp tác xã tại Đà Nẵng còn giúp các thành viên tăng cường nguồn vốn thông qua việc tổ chức hoạt động tín dụng nội bộ trong hợp tác xã. Phần lớn các thành viên trong hợp tác xã gặp phải những khó khăn về vốn và có nhu cầu cao đối với vay vốn để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khi tham gia hợp tác xã, nhờ hoạt động tín dụng nội bộ trong hợp tác xã sẽ đóng vai trò như một kênh tạo vốn cho các xã viên có nhu cầu vay vốn bằng việc huy động vốn nhân rồi, đem lại lợi ích cho xã viên từ tiết kiệm cho vay. Theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023), nguồn vốn của các hợp tác xã đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại Đà Nẵng đã tăng lên từ 390 tỷ đồng năm 2018 lên 414 tỷ đồng⁸.

Thông qua việc tổ chức các dịch vụ phục vụ sản xuất, các hợp tác xã cung cấp dịch vụ tiêu thụ sản phẩm của xã viên làm ra đồng thời khắc phục tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, chất lượng không đồng đều, giảm chi phí sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao. Nhờ đó, doanh thu thuần của hợp tác xã đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại Đà Nẵng là 260 tỉ đồng năm 2018 và tăng lên 283 tỉ đồng năm 2021. Thu nhập bình quân tháng của người lao động trong hợp tác xã tại Đà Nẵng đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 là 3.594.000 đồng/người/tháng đã tăng lên 3.911.000 đồng/người/tháng vào năm 2021 mặc dù nền kinh tế phải chịu những tác động to lớn của đại dịch Covid-19⁹. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Đà

Nẵng có những mô hình hợp tác xã kiểu mới mang lại lợi ích, giá trị kinh tế nhiều hơn, bền vững hơn cho thành viên và cộng đồng. Tiêu biểu như mô hình Hợp tác xã Dịch vụ sản xuất và Kinh doanh tổng hợp Hòa Tiến 1. Hợp tác xã đã lập kế hoạch và hướng dẫn cho thành viên ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chăm sóc 481 ha lúa cho năng suất cao, hình thành 12 ha lúa sản xuất theo hướng hữu cơ đạt tiêu chuẩn VietGAP; thiết lập đầu môi tiêu thụ sản phẩm của nông dân. Đến nay, hợp tác xã hoạt động với quy mô sáu thôn gồm 1.385 hộ thành viên; tổng doanh thu năm 2023 đạt hơn 4 tỷ đồng, lãi sau thuế 80 triệu đồng, đạt mức thu nhập bình quân 4,5 triệu đồng/người/tháng¹⁰.

Nhìn chung, các hợp tác xã đã gắn các hoạt động sản xuất, kinh doanh với thực hiện các các phong trào thi đua, các chương trình, đề án của thành phố. Thông qua các hoạt động của mình, các hợp tác xã đã thể hiện vai trò quan trọng của mình trong việc góp phần quan tạo việc làm, xóa nghèo và phát triển kinh tế tại thành phố Đà Nẵng.

2. Một số khó khăn của hợp tác xã tại thành phố Đà Nẵng

Mặc dù các hợp tác xã đóng vai trò quan trọng trong tạo việc làm, giảm nghèo và phát triển kinh tế nhưng trên thực tế hợp tác xã tại Đà Nẵng đang phải đối mặt theo cách này hay cách khác đối với không ít những thách thức, khó khăn. Nhiều hợp tác xã vẫn trong tình trạng khó khăn, yếu kém kéo dài. Việc phát triển hoạt động của các hợp tác xã kiểu mới đang còn không ít những hạn chế. Những yếu kém mang tính căn bản của các hợp tác xã vẫn còn tồn tại và không dễ giải quyết. Theo Sách trắng Hợp tác xã 2023, Đà Nẵng là một trong mười địa phương có hoạt động sản xuất kinh doanh hợp tác xã bị thua lỗ. Mặc dù Đà Nẵng có 138 hợp tác xã nhưng chỉ có 67 hợp tác xã đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh và lợi nhuận trước thuế của hợp tác xã đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh là âm 1,1 tỷ đồng. Tại Đà Nẵng, chỉ có 28,8% các hợp tác xã kinh doanh có lãi trong khi có đến 49,3% hợp tác xã kinh doanh lỗ và tỷ suất lợi nhuận so với doanh thu thuần của hợp tác xã tại Đà Nẵng là -0,4%¹¹. Những tồn tại này là do các hợp tác xã tại Đà Nẵng đang phải đối diện với hàng loạt các khó khăn như:

Khó khăn về nguồn nhân lực: Hiện nay, một trong những vướng mắc mà các hợp tác xã tại Đà Nẵng cũng như các hợp tác xã trên cả nước đang phải đối diện là vấn đề về con người, vấn đề về nguồn nhân lực chất lượng. Để có thể đáp ứng được nhu cầu của nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn và hiện đại đòi hỏi các hợp tác xã cần một đội ngũ lãnh đạo quản lý có trình độ chuyên môn và lực lượng lao động có kỹ năng tay nghề. Tuy nhiên, số lượng cán bộ quản lý có trình độ đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố chỉ khoảng 30%, trình độ trung cấp khoảng 40%. Đội ngũ lãnh đạo kém tạo nên hiệu suất quản lý kém ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của các hợp tác xã. Cùng với đó, nhiều hợp tác xã tại Đà Nẵng đang đứng trước những khó khăn như đội ngũ cán bộ điều hành đa phần lớn tuổi, năng lực quản lý và tiếp cận công nghệ hạn chế, thiếu hụt nguồn nhân lực trẻ, chất lượng cao kế thừa...¹².

Khó khăn về vốn: Nguồn vốn hạn chế là một trong những khó khăn mà các hợp tác xã tại Đà Nẵng đang gặp phải. Đối với các hợp tác xã kể cả nông nghiệp và phi nông nghiệp, để có thể đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất thì nhu cầu vay vốn là rất bức thiết. Tuy nhiên, các hợp tác xã lại gặp không ít khó khăn trong quá trình vay vốn. Các hợp tác xã còn khó tiếp cận một số chính sách về tín dụng, vay vốn do hợp tác xã không có tài sản để thế chấp. Điều kiện để các hợp tác xã có thể vay vốn là phải có tài sản thế chấp gây cản trở, khó khăn cho các hợp tác xã khi tiếp cận. Đa phần, các hợp tác xã không có tài sản thế chấp, chủ yếu là tài sản của các thành viên. Cùng với đó, bản thân hợp tác xã chưa mạnh dạn xây dựng phương án mở rộng sản xuất để lấy ý kiến thành viên nên việc tiếp cận chính sách hỗ trợ chậm, không đạt yêu cầu. Hạn mức cho vay còn thấp, chủ yếu dựa vào giá trị tài sản thế chấp mà chưa xem xét tính khả thi phương án vay vốn và chưa có cơ chế cho hợp tác xã được vay vốn lưu động phục vụ sản xuất theo mùa vụ. Chu kỳ thu hồi vốn 3 năm như hiện tại là ngắn và gây khó khăn cho việc đầu tư sản xuất và thu hồi vốn của các hợp tác xã.

Các khó khăn liên quan đến chính sách: Tại Việt Nam hiện nay, về mặt văn bản pháp luật các hợp tác xã rất được quan tâm. Chính quyền Đà Nẵng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tạo điều kiện cho các hợp tác xã hoạt động. Mặc dù vậy, các chính sách

dành cho hợp tác xã chủ yếu là chính sách lồng ghép mà chưa có chính sách riêng cho các hợp tác xã khiến cho các hợp tác xã rất khó đáp ứng tiêu chuẩn, khó tiếp cận. Các cơ chế và chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã chưa đồng bộ, chưa phù hợp với nhu cầu thực tế của hợp tác xã, nguồn lực hỗ trợ phân tán.

3. Giải pháp nâng cao vai trò của hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội tại thành phố Đà Nẵng

Thứ nhất, chính quyền thành phố cần có các giải pháp tổng thể nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các hợp tác xã. Cần tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý cho đội ngũ lãnh đạo tạo các hợp tác xã. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng lực, chuyên môn để đội ngũ người lao động tại các hợp tác xã đáp ứng được yêu cầu công việc. Cùng với đó, chính các hợp tác xã cần có các chính sách đãi ngộ phù hợp và đẩy mạnh việc thu hút nguồn nhân lực trẻ, có năng lực quản lý, có trình độ và khả năng tiếp cận công nghệ tiên tiến hiện nay.

Thứ hai, trên cơ sở Luật Hợp tác xã, thành phố Đà Nẵng cần vận dụng linh hoạt để xây dựng các cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể nhằm tạo điều kiện cho hợp tác xã phát triển phù hợp với đặc điểm riêng của mỗi hợp tác xã. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cần ban hành các chính sách hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực quản lý nhằm đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đổi mới công nghệ giúp các hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đáp ứng được yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong giai đoạn hiện nay

Thứ ba, chính quyền thành phố cần ban hành các chính sách hỗ trợ về tài chính như hỗ trợ lãi suất, đơn giản hóa và có hướng dẫn chi tiết các thủ tục để các hợp tác xã có thể tiếp cận được với các nguồn vốn cần thiết. Cần đa dạng các hình thức vay, tăng hạn mức cho vay, mở rộng chu kỳ thu hồi vốn vay của các hợp tác xã hoặc có thể cho các hợp tác xã được vay vốn ngắn hạn theo thời vụ sản xuất.

Thứ tư, chính quyền thành phố cần tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã tham gia vào các chương trình, dự án sản xuất, kinh doanh và đầu tư. Cần chú ý và nâng cao vai trò của hợp tác xã trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của

thành phố, từ đó thu hút các nguồn lực thúc đẩy hợp tác xã phát triển.

Thứ năm, bản thân các hợp tác xã cần đổi mới phương thức hoạt động sao cho phù hợp với tình hình. Các hợp tác xã hoạt động yếu, kém cần đổi mới theo hướng xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực, có quy mô lớn và có sức lan tỏa. Các hợp tác xã cần tập trung tạo ra các sản phẩm có chất lượng để dần hình thành thương hiệu và mở rộng thị trường.

Thứ sáu, chính quyền thành phố và các hợp tác xã cần đẩy mạnh gắn kết với nhau thông qua Liên minh hợp tác xã. Qua đó, các hợp tác xã cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, mở rộng thị trường sản xuất kinh doanh cũng như tăng khả năng huy động vốn.

Kết luận

Có thể thấy, các hợp tác xã tại thành phố Đà Nẵng đã thể hiện được vai trò của mình trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố thông qua tạo việc làm, giảm chi phí, tăng giá bán, cải thiện thu nhập và phát triển kinh tế cho xã viên cũng như người lao động làm việc trong hợp tác xã. Qua đó, các hợp tác xã góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh lương thực, đảm bảo an sinh và công bằng xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình tồn tại và phát triển, trước những thách thức và khó khăn trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, các hợp tác xã tại Đà Nẵng đang phải đối diện với không ít khó khăn như thiếu nguồn nhân lực chất lượng, nguồn vốn hạn chế, khó huy động vốn

cũng như phải đối diện với những khó khăn về mặt chính sách. Để có thể tiếp tục phát triển, khẳng định được thế mạnh và vai trò của mình trong sự phát triển kinh tế xã hội của Đà Nẵng cũng như của cả nước, chính quyền thành phố cần có các giải pháp đồng bộ nhằm tạo điều kiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường khả năng tiếp cận vốn đồng thời ban hành các chính sách riêng về hợp tác xã để giúp các hợp tác xã giải quyết những tồn tại, vướng mắc đang gặp phải.

- 1, 2. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t. 6, Nxb CTQG. H, 1993, tr. 552; 2004, tr. 737 - 738.
- 3, 4, 8, 9, 10, 11. Bộ Kế hoạch và đầu tư: *Sách trắng Hợp tác xã Việt Nam năm 2023*, Nxb Thống kê, H, 2023.
5. Văn Hoàng: *Những “Ngôi sao hợp tác xã”* Đà Nẵng online, 2024. <https://baodanang.vn/kinhte/202406/nhu-ng-ngoai-sao-hop-tac-xa-3972975/>
6. Nuredin Mohammed, Byeong Wan Lee: *Role of Cooperatives in Rural Development, the Case of South Nations Nationalities and People Region, Ethiopia*. Science Journal of Business and Management, 2015, Vol. 3, No. 4.
7. Samiana, M., Saadia, H., Asadia, M., Mirzaeia, K., Ansaria, E. Ahmadihaghb, E., & Soleymania, A: *The role of fishing cooperatives on social-economic and cultural development of rural areas of Bord Khun city of Bushehr, Iran*. Journal of the Saudi Society of Agricultural Sciences, June, 2015, 1 - 6.
12. Văn Hoàng: *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hợp tác xã*, Đà Nẵng online, 2024. <https://baodanang.vn/kinhte/202401/nang-cao-chat-luong-nguon-nhan-luc-cho-hop-tac-xa-3963837/>.

TĂNG CƯỜNG SỰ THAM GIA CỦA CÁN BỘ NỮ TRONG CẤP ỦY...

Tiếp theo trang 49

4. Tỉnh ủy Tây Ninh: Báo cáo số 414-BC/TU ngày 21-4-2023 về *Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20-01-2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*.

5. Tỉnh ủy Bình Dương: Số 329-BC/TU ngày 29-9-2023, *Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về Đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*.

6. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: Báo cáo số 380-BC/TU ngày 30-12-2022 về *Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27-4-2007 của Bộ Chính trị (Khóa X) và Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 13-03-2008 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

7. Tỉnh ủy Đồng Nai: Số 354-BC/TU ngày 27-9-2023, Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20-01-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*.

8, 10. Ban Tổ chức tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu: Số 2165-BC/BTCTU, ngày 06-02-2024 về *Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới năm 2023*.

9. Số liệu của các địa phương, được tổng hợp từ các báo cáo nêu trong Danh mục tài liệu tham khảo.

11. <https://www.gso.gov.vn/px-web-2/?pxid=V0209&theme=D%C3%A2n%20s%E1%BB%91%20v%C3%A0%20lao%20C4%91%E1%BB%99ng/>.